TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Định, ngày 15 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Thu

Thư ký phiên họp: Ông Lã Ngọc Tiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:

Ông Trần Trọng Dần - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 36/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2018 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số 11/2019/QĐPH-ST ngày 30 tháng 01 năm 2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Phạm Phú Đ, sinh năm 1965; địa chỉ tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Đội 5 xã T, huyện T1, tỉnh Thái Bình; hiện cư trú tại: Cộng hòa liên bang Đức.

2. Chị Trần Thị N, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn P, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định.

Tại phiên họp: Chị N và anh Đ đều vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai anh Phạm Phú Đ và chị Trần Thị N trình bày:

Anh Đ và chị N sau một thời gian tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2016 tại Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định. Trong thời gian anh Đài nghỉ phép về Việt Nam vợ chồng chung sống hạnh phúc. Khi anh Đ sang Cộng hòa liên bang Đức làm việc vợ chồng vẫn liên lạc với nhau, nhưng sau đó

do công việc của anh Đ quá bận vợ chồng ít liên lạc với nhau nên đã phát sinh mâu thuẫn. Nay anh Đ và chị N không còn quan tâm đến nhau và tình cảm vợ chồng không còn đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Vợ chồng không có.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị N nộp toàn bộ.

Tại phiên họp: Anh Đ và chị N đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và giữ nguyên nội dung yêu cầu.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo các quy đ ịnh của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Phạm Phú Đ và chị Trần Thị N có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là phù hợp với khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận. Đề nghị căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đ và chị N. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị N nộp toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Anh Phạm Phú Đ và chị Trần Thị N đều có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp là phù hợp với khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[2] Anh Phạm Phú Đ và chị Trần Thị N trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì anh Đ sang nước Đức làm việc, thời gian đầu anh Đ và chị N vẫn liên lạc với nhau, sau đó do công việc bận và khoảng cách địa lý xa vợ chồng không thường xuyên liên lạc với nhau nữa nên đã phát sinh mâu thuẫn và không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Đ và chị N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được và cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đ và chị N là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị N tự nguyện nộp toàn bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Phú Đ và chị Trần Thị N.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị N tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng do chị Nguyễn Thị Q nộp thay tại biên lai thu tiền số 0000649 ngày 26-12-2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định. Chị N đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 15-02-2019.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THA DS tỉnh Nam Định;
- UBND huyện Vụ Bản;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Thị Thu